TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2019/HS-PT
Ngày 06-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà Phạm Thị Thông;
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thuyên và ông Lê Quốc Hương.

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Trương Ngọc Thanh là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa*:* Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 06-9-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 73/2019/TLPT-HS ngày 09-7-2019 đối với bị cáo Võ Thị T Nh do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HSST, ngày 30-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2019/QĐXXPT-HS ngày 19-8-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông.

- Bị cáo có kháng cáo: **Võ Thị T Nh**, sinh năm: 1964 tại Thành phố H; nơi ĐKHKTT: Thôn 04, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: 394/3 Nguyễn D D, phường 10, quận 11, Thành phố H; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn H và bà Lâm Thị Ng (đều đã chết); có chồng là Bùi Đức Th. Bị bắt tạm giữ từ ngày 09-12-2018 đến ngày 12-12-2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 13/5/2015, Võ Thị Hồng T, trú tại TDP 6, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông rủ Nguyễn Thị Hồng Y xuống nhà chơi, Y đồng ý và rủ thêm H'Đ đi chơi cùng. Do Y và H'Đ không có xe nên trên đường đi chợ về T ghé qua phòng trọ của Y ở TDP 6, thị trấn K chở Y và H'Đ xuống nhà T chơi. Khi T về đến nhà thấy Võ Thị T Nh và Nguyễn Bảo K cùng trú tại thôn 4, xã K, huyện Đ đang có mặt tại nhà của T. Trong lúc mọi người đang ngồi chơi thì T gợi ý

bảo mọi người đánh tiến lên ăn tiền và được tất cả đồng ý. Lúc này Nh lấy điện thoại của mình gọi cho Huỳnh Trọng D, trú tại TDP6, thị trấn K đến nhà T để đánh bài ăn tiền. Khoảng 10 phút sau thì D đến. Khi D đến thì T đã trải chiếu, chăn và chuẩn bị sẵn 06 bộ bài ở phòng dưới.

Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày thì T, D, K và Y bắt đầu đánh bạc với hình thức đánh bài tiến lên thắng thua bằng tiền, cụ thể hình thức đánh như sau: Bộ bài 52 lá được chia làm bốn phần, mỗi phần 13 lá cho bốn người chơi, người đánh bài đầu tiên đánh một hoặc nhiều quân bài, những người đánh tiếp theo thứ tự đánh một hoặc nhiều quân bài lớn hơn hoặc không đánh cho đến khi hết số bài được chia. Người đánh hết bài đầu tiên về nhất, người hết bài thứ hai về nhì, hết bài thứ ba về ba, người còn lại về bét. Người về nhất thắng người về bét số tiền 100.000 đồng/01 ván bài, người về nhì thắng người về ba 50.000 đồng/01 ván bài. Ngoài ra còn quy định người có khạp (ba quân bài cùng số hoặc chữ) thì thắng những người còn lại với số tiền 50.000 đồng/01 khạp, 01 tứ quý (04 quân bài cùng số hoặc cùng chữ) được tính bằng hai khạp, người có bài ăn trắng thắng những người chơi còn lại với số tiền 100.000 đồng/01 người chơi/01 ván bài, các trường hợp ăn trắng gồm: bài có 03 khạp, bài có tứ quý 2, bài có 06 đôi (01 đôi là 02 quân bài cùng số hoặc chữ), bài có các quân tạo sảnh từ 03 đến Át và bài có 05 đôi thứ tự liên tiếp, bắt (chặt) quân 2 thì người bắt thắng 100.000 đồng/01 quân 02 đỏ và 50.000 đồng/01 quân 2 đen. T, D, K và Y đánh đến 15 giờ 15 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra đã chứng minh được số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc như sau:

Khi tham gia đánh bạc Võ Thị Hồng T có 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi bắt quả tang T có 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng), trong đó 50.000 đồng để tại chiếu bạc và 1.050.000 đồng T cất trên người, như vậy quá trình đánh bạc T thắng 300.000 đồng. Huỳnh Trọng D mang theo số tiền 3.010.000 đồng (ba triệu không trăm mười nghìn đồng) để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt D có 4.160.000 đồng (bốn triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng). Trong đó 1.150.000 đồng để tại chiếu bạc và 3.010.000 đồng để trên người. Như vậy, D đánh thắng 1.150.000 đồng. Nguyễn Bảo K mang theo số tiền 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng) để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt K có 1.750.000 đồng (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) và để toàn bộ trên chiếu bạc. Như vậy, K đánh bạc thắng 450.000 đồng.

Nguyễn Thị Hồng Y khi đi mang theo số tiền 960.000 đồng (chín trăm sáu mươi nghìn đồng), H' Đ đã góp thêm cho Y 1.000.000 đồng (một triệu đồng) với mục đích dùng để đánh bạc, cả hai thỏa thuận nêu thắng, thua thì chia đôi. Khi thua số tiền 1.500.000 đồng trong tổng số tiền cả hai đã góp chung thì Y tự mình vay của Nh 2.000.000 đồng để tiếp tục sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt Y còn 2.060.000 đồng (hai triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng), trong đó 1.600.000 đồng để ở dưới chiếu, 460.000 đồng để trên người Y. Như vậy, Y và H' Đ đánh bạc thua tổng số tiền 1.900.000 đồng.

Võ Thị T Nh tuy không trực tiếp đánh bạc nhưng đã cho Y vay số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Sau khi bị khởi tố bị can Võ Thị T Nh đã bỏ trốn khỏi địa phương và bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ ra quyết định truy nã, đến ngày 08/12/2018 thì Nh đến Công an phường 9, quận 10, Thành phố H đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng của vụ án: Khi bắt quả tang, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ thu giữ: 06 bộ bài tây (mỗi bộ 52 cây); 01 chiếu bằng nhựa màu trắng - đỏ - đen; 01 chăn màu đỏ - trắng - xanh; thu giữ trên chiếu bạc số tiền 4.550.000 đồng (bốn triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), thu giữ trên người các đối tượng với số tiền 4.520.000 đồng (bốn triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng), như vậy, tổng số tiền thu giữ được là 9.070.000 đồng (chín triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng). Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận toàn bộ số tiền trên đều sử dụng vào mục đích đánh bạc. Hiện các vật chứng trên đã được xử lý ở vụ án trước đó.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HSST, ngày 30-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Thị T Nh phạm tội *"Đánh bạc"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Võ Thị T Nh 03 *(Ba)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án trừ thời hạn tạm giam từ ngày 09-12-2018 đến ngày 12-12-2018.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 11-6-2019, bị cáo Võ Thị Thành Nh kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và chuyển từ hình phạt tù sang phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố và Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, xét thấy mặc dù bị cáo không trực tiếp đánh bạc nhưng đã cho Y vay số tiền 2.000.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Sau khi có quyết định khởi tố bị can thì bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương và bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ ra quyết định truy nã. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 03 *(Ba)* tháng tù là mức thấp nhất của khung hình phạt, nên không có căn cứ để xử phạt tiền đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về điều luật áp dụng và hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến gì bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được áp dụng hình phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thị Thành Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên toà sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 14 giờ 00 phút đến 15 giờ 15 phút, ngày 13-5-2015 tại nhà của Võ Thị Hồng T thuộc Tổ dân phố 6, thị trấn K, huyện Đ, Võ Thị Hồng T, Huỳnh Trọng D, Nguyễn Bảo K, Nguyễn Thị Hồng Y và H'Đ có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi bài tiến lên được thua bằng tiền. Tổng số tiền mà các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 9.070.000 đồng. Đối với bị cáo Võ Thị T Nh mặc dù không trực tiếp chơi đánh bạc, nhưng đã có hành vi cho Nguyễn Thị Hồng Y vay số tiền 2.000.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc nên hành vi của bị cáo được xác định là đồng phạm về tội đánh bạc với vai trò là người giúp sức theo quy định tại Điều 20 của Bộ luật hình sự năm 1999. Vì vậy, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và chuyển từ hình phạt tù sang phạt tiền của bị cáo Võ Thị Thành Nh, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này bị cáo không trực tiếp tham gia đánh bạc, nhưng bị cáo đã điện thoại cho Huỳnh Trọng D đến nhà Võ Thị Hồng T để đánh bài ăn tiền, trong quá trình đánh bạc bị cáo đã cho Nguyễn Thị Hồng Yvay số tiền 2.000.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Sau khi bị khởi tố bị cáo bỏ trốn và đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công án huyện Đ ra quyết định truy nã. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo 03 tháng tù là mức thấp nhất của khung hình phạt, nên bị cáo kháng cáo xin được áp dụng hình phạt tiền là không có căn cứ để chấp nhận.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông tại phiên toà là có căn cứ.

[5]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Võ Thị T Nh phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Thị T Nh, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HSST, ngày 30-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Võ Thị T Nh 03 *(Ba)* tháng tù về tội *"Đánh bạc"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 09-12-2018 đến ngày 12-12-2018.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Võ Thị T Nh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TANDCC tại TP.HCM;
- VKSND huyện Đ;
- TAND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THA.DS huyện Đ;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Phạm Thị Thông